

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2024/HS-ST

Ngày: 24 - 01 - 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hồng Trang

Thẩm phán: Bà Phạm Thị Thuý Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Bá Võ

Ông Mai Xuân Thường

Ông Nguyễn Hồ Cảnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Kiên. Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Thanh Bình. Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2024/TLST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: **14/2024/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2024** đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bành Đức T**, sinh ngày: 13 tháng 01 năm 1989 tại huyện T1, tỉnh Nghệ An; tên gọi khác: không; nơi cư trú: khối H, thị trấn T2, huyện T1, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bành Đạt Tiến, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị Chinh, sinh năm 1967; có vợ: Nguyễn Thị Uyên, sinh năm 1989 (Đã ly hôn): Có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 24/4/2023, cai nghiện tự nguyện tại Cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc số 3, tỉnh Nghệ An, chấp hành xong ngày 24/7/2023. Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/9/2023. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Huy K - Luật sư thuộc Văn phòng luật sư Huy Khang, đoàn Luật sư tỉnh Nghệ An. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bành Đức T và Vi Văn Thái (sinh năm 1988, trú tại: bàn Phòng, thị trấn T2, huyện T1, tỉnh Nghệ An) có quan hệ bạn bè và đều là người nghiện ma túy. Khoảng giữa tháng 8 năm 2023, Thái rủ T đến xã Khe Kiền, huyện T1 để nhận ma túy. Sau đó, T và Thái đi xe máy đến gần ngã ba xã Khe Kiền, Thái lấy ở chân cột điện bên đường 01 (một) túi ni lông màu đen bên trong có 01 (một) bánh Heroine. Khi về, Thái đưa bánh Heroine nhờ T cất giữ. T nhận ma túy và đưa về nhà cất giấu ở sau vườn.

Ngày 19/9/2023, qua mạng xã hội Facebook, Vi Văn Thái liên lạc cho Bành Đức T. Thái cho biết mình đang bị giữ ở Lào (không rõ địa điểm) vì đang gặp vấn đề với 01 (một) bánh Heroin mà Thái đã mua nợ từ người Lào. Thái nhờ T mang bánh Heroin đến huyện Hưng Nguyên để bán cho một người đàn ông có tên Phúc (trú tại phường Cửa Nam, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An) rồi nhận số tiền 180.000.000 đồng và hứa cho T giữ lại 5.000.000 đồng chi phí đi lại. Số tiền còn lại là 175.000.000 đồng sẽ được chuyển qua Lào để Thái trả cho người Lào bán ma túy. Thái cung cấp số điện thoại của Phúc để T liên lạc.

Đến trưa ngày 20/9/2023, T liên lạc với người tên Phúc và hẹn chiều cùng ngày giao, nhận bánh Heroine tại khu vực ngã tư đường tránh thành phố Vinh, thuộc huyện Hưng Nguyên. Khoảng hơn 13 giờ cùng ngày, T lấy ma túy bỏ vào ba lô màu đỏ và thuê taxi dịch vụ nhân hiệu HUYNDAI I10, BKS: 37A-508.73 của anh Nguyễn Văn Sơn (sinh năm 1983, trú tại: xóm 8, xã Sơn Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An). T đưa trước cho anh Sơn 500.000 đồng (năm trăm ngàn đồng) để đỗ xăng và hẹn sau khi về thì trả đủ tiền taxi cho anh Sơn.

Khoảng 17h30 phút cùng ngày, đến khu vực ngã tư đường tránh thành phố Vinh, thuộc xã Hưng Đạo, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An thì T xuống xe và nói anh Sơn đi nơi khác chờ T, khoảng 30 phút quay lại đón. T mang theo bánh Heroine xuống xe, cất giấu dưới mương nước bên đường rồi chờ Phúc đến để giao nhận. Khoảng 10 phút sau, người đàn ông tên Phúc đến gặp, T cho Phúc xem bánh Heroine. Sau khi xem xong, Phúc nói sẽ đi lấy tiền. T đợi một thời gian không thấy Phúc quay lại, lo sợ bị phát hiện nên T đã lấy bánh Heroine rồi đi bộ lại xe taxi cất bánh Heroine vào trong balo và nói Sơn chở về huyện T1. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, khi về đến khu vực khối 4, thị trấn Đô Lương, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Nghệ An phối hợp với các đơn vị nghiệp vụ yêu cầu dừng xe kiểm tra, phát hiện thu giữ toàn bộ số ma túy của bị cáo.

Kết luận giám định số 950/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 26/09/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: “*Mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu M) thu giữ của Bành Đức Tuấn gửi giám định là ma túy; loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/08/2022 của Chính phủ quy định các danh mục*

chất ma túy và tiền chất. Số chất bột màu trắng thu giữ của Bành Đức T có khối lượng là 350,11 gam (Ba trăm năm mươi phẩy mười một gam) ”.

* Vật chứng vụ án: 350,11 (Ba trăm năm mươi phẩy mười một) gam ma túy (Heroine), đã lấy 68,86 gam giám định, còn lại 281,25 (Hai trăm tám mươi một phẩy hai mươi lăm) gam; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu nhãn hiệu Sam Sung màu đen; 01 (một) ba lô màu đỏ.

Bản Cáo trạng số 19/CT-VKS-P1 ngày 27/12/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Bành Đức T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Bành Đức T 20 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Về vật chứng: Ma túy là vật Nhà nước cấm lưu hành nên đề nghị Tòa án tịch thu tiêu hủy.

- Sung quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại là công cụ, phương tiện sử dụng cho việc phạm tội.

- Tịch thu tiêu hủy 01 ba lô màu đỏ là công cụ, phương tiện phạm tội.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Phản tranh luận:

Người bào chữa cho bị cáo Bành Đức T không tranh luận về tội danh mà bị cáo bị truy tố và xét xử. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, bị cáo có nhân thân tốt, bị cáo chưa thu lợi bất chính, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo. Ông bà nội, ngoại là người có công với cách mạng. Do đó, xử phạt bị cáo ở mức hình phạt thấp hơn đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo Bành Đức T đồng ý với phản bào chữa của người bào chữa về tội danh, hình phạt và không tranh luận với quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Sau khi bị bắt, bị tạm giam, bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo Bành Đức T thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai nhận trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với Bản kết luận giám định chất ma túy, phù hợp với lời khai của người chứng kiến. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 17h30 ngày 20/9/2023, Bành Đức T mang theo 01 bánh ma túy Heroine có khối lượng 350,11 gam đến khu vực ngã tư đường tránh thành phố Vinh, thuộc xã Hưng Đạo, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An để bán cho người đàn ông tên Phúc (trú tại thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An, không rõ lai lịch, địa chỉ) với giá 180.000.000 đồng. Sau khi chờ Phúc đi lấy tiền mua ma túy không thấy quay lại. Do sợ bị phát hiện T cầm bánh Heroine đón xe taxi đi về huyện T1. Khoảng 20 giờ 15 phút cùng ngày khi đến khu vực khối 4, thị trấn Đô Lương, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Nghệ An phát hiện, bắt quả tang thu giữ toàn bộ số ma túy của bị cáo.

Như vậy, Bành Đức T đã có hành vi mua bán trái phép 350,11 gam ma túy (Methamphetamine) nhằm mục đích thu lợi bất chính, hành vi đó đã phạm tội thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, nên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Bành Đức T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Về các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, Ông nội bị cáo là Bành Đạt Trí được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét hành vi, tính chất vụ án: Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, vì ma túy là nguồn gốc sâu xa làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì vụ lợi mà vẫn thực hiện. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh, như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát, cách ly bị cáo khỏi xã hội thời gian đủ dài nhằm răn đe bị cáo, cũng như phòng ngừa loại tội phạm này trong xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Bành Đức T có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có việc làm ổn định, không có tài sản, nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[5] Về các nội dung khác của vụ án:

Đối với Vi Văn Thái (sinh năm 1988, trú tại bản Phòng, thị trấn Thạch, huyện T1, tỉnh Nghệ An) theo bị cáo T khai là người giao ma túy cho T đi bán. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng Vi Văn Thái hiện vắng mặt tại địa phương không rõ lý do. Cơ quan điều tra chưa đủ căn cứ để điều tra, làm rõ trong vụ án này.

Đối với Trần Văn Phúc (sinh năm 1963, trú tại: Khôi 11, phường Cửa Nam, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An) theo lời khai của bị cáo là người mua ma túy. Cơ quan điều tra đã triệu tập ghi lời khai, Trần Văn Phúc trình bày không biết và không liên quan đến hành vi Mua bán ma túy của T và Thái. Với tài liệu, chứng cứ đã thu thập được, Cơ quan điều tra chưa đủ căn cứ xử lý Phúc trong vụ án.

Đối với Nguyễn Văn Sơn (sinh năm 1983, trú tại: xóm 8, xã Sơn Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An) là lái xe taxi không biết T mang ma túy đi bán. Đồng thời, bị cáo T khai Sơn không liên quan gì đến hành vi phạm tội của T nên không đủ căn cứ để xử lý Sơn trong vụ án này.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về vật chứng vụ án: Ma túy là vật Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu đen sử dụng để thực hiện tội phạm cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 (một) chiếc ba lô màu đỏ, đã qua sử dụng, bên trong không có gì, sử dụng để thực hiện tội phạm, hiện không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo Bành Đức T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Bành Đức T **20** (Hai mươi) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 20/09/2023. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo Bành Đức T.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) thùng cát tông được niêm phong, dán kín, Trên mép dán có chữ ký của thành phần tham gia niêm phong và hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nghệ An. Bên trong có: 281,25 gam Heroine còn lại sau khi giám định.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu đen, Imei: 357774839002036.

- Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) ba lô màu đỏ, đã qua sử dụng.

Đặc điểm vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/12/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Bành Đức T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo Bành Đức T được quyền kháng cáo Bản án lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại HN;
- TAND cấp cao tại HN;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- Người tham gia tố tụng;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- UBND thị trấn T2,
- h. T1;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Hồng Trang

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN **THẨM PHÁN**
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Thuý Quỳnh

Phạm Hồng Trang

HỘI THẨM NHÂN DÂN

Hồ Bá Võ

Mai Xuân Thường

Nguyễn Hồ Cảnh

